

2. CẤU TRÚC SÁCH VÀ CẤU TRÚC BÀI HỌC

2.1. Cấu trúc sách giáo khoa *Mĩ thuật 6*

Căn cứ vào đặc điểm tâm sinh lí và các mối quan tâm cơ bản của lứa tuổi HS lớp 6 với cuộc sống xã hội xung quanh, với gia đình, thầy cô, bạn bè, với các thời kì lịch sử hình thành và phát triển nghệ thuật nói chung, mỹ thuật nói riêng của thế giới và Việt Nam; đồng thời dựa trên các mạch nội dung theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông môn *Mĩ thuật*, SGK *Mĩ thuật 6* được cấu trúc thành 5 chủ đề (gồm: *Biểu cảm của sắc màu, Nghệ thuật Tiền sử thế giới và Việt Nam, Lễ hội quê hương, Nghệ thuật Cổ đại thế giới và Việt Nam, Vật liệu hữu ích*) với 18 bài. Cụ thể như sau:

- 9 bài *Mĩ thuật tạo hình*, mỗi bài 2 tiết (18 tiết);
- 8 bài *Mĩ thuật ứng dụng*, mỗi bài 2 tiết (16 tiết);
- 1 bài cuối năm học (1 tiết).

Với hệ thống chủ đề và bài học trên, ngoài việc cung cấp kiến thức mỹ thuật, HS còn được biết thêm kiến thức liên môn và hình thành các phẩm chất qua các chủ đề, đáp ứng mục tiêu giáo dục con người phát triển toàn diện về năng lực và phẩm chất qua môn *Mĩ thuật*.

2.2. Cấu trúc chủ đề/bài học trong SGK Mĩ thuật 6

2.2.1. Đặc điểm của cấu trúc chủ đề bài học

Đặc thù của môn Mĩ thuật là môn học hướng tới các giá trị về thẩm mĩ, truyền thống văn hoá lịch sử, kĩ năng thực hành sáng tạo, vận dụng vào thực tế cuộc sống và học tập, khơi dậy cảm xúc tích cực cho HS. Xuất phát từ đặc thù đó, dựa trên yêu cầu của *Thông tư 33/2017/TT-BGDĐT* và các thành tựu về đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học phát triển năng lực và dạy học theo chủ đề của môn Mĩ thuật cấp THCS những năm gần đây, đồng thời tiếp nối việc đổi mới phương pháp dạy học Mĩ thuật cấp Tiểu học, cấu trúc bài học trong SGK *Mĩ thuật 6* được xây dựng như sau:

Cấu trúc bài học theo <i>Thông tư 33/2017/TT-BGDĐT</i>	Cấu trúc bài học SGK <i>Mĩ thuật 6</i>
MỞ ĐẦU	Khám phá: Huy động cảm xúc, kinh nghiệm, sự trải nghiệm để hướng tới nội dung bài học.
KIẾN THỨC MỚI	Kiến tạo kiến thức – kĩ năng: Hình thành kiến thức – kĩ năng mới trong bài học.
LUYỆN TẬP	Luyện tập – sáng tạo: Luyện tập, thực hành, sáng tạo dựa trên kiến thức, kĩ năng vừa được học.
VẬN DỤNG	Phân tích – đánh giá: Giới thiệu, chia sẻ cảm nhận, giao tiếp, nhận xét, rút kinh nghiệm sau luyện tập sáng tạo để hoàn chỉnh kiến thức, kĩ năng mới. Vận dụng – phát triển: Vận dụng kiến thức, kĩ năng, sản phẩm vào thực tiễn cuộc sống và các hoạt động học tập tích hợp với mĩ thuật.

Các bài học trong SGK *Mĩ thuật 6* được biên soạn phù hợp với lứa tuổi HS lớp 6 và theo mạch nội dung của Mĩ thuật tạo hình, Mĩ thuật ứng dụng và tích hợp nội dung Lí luận và lịch sử mĩ thuật với các chủ đề tương ứng như: *Biểu cảm của sắc màu, Nghệ thuật Tiên sử thế giới và Việt Nam, Lễ hội quê hương, Nghệ thuật Cổ đại thế giới và Việt Nam, Vật liệu hữu ích và Bài tổng kết Các hình thức mĩ thuật.*

Với định hướng *phát triển phẩm chất và năng lực* cho HS, SGK *Mĩ thuật 6* theo Chương trình giáo dục phổ thông mới có một số điểm khác biệt căn bản so với SGK chú trọng *truyền thụ kiến thức* như sau:

SGK truyền thụ kiến thức	SGK theo định hướng phát triển năng lực
1. Theo bài học; 1 tiết/bài; 35 tiết.	1. Theo chủ đề; 2 tiết/bài; 35 tiết (kiến thức các bài học trong chủ đề liên quan đến nhau theo một tiến trình).

2. Kiến thức, kĩ năng mỹ thuật từng bài theo phân môn độc lập (<i>kiến thức mỹ thuật</i>).	2. Kiến thức, kĩ năng mỹ thuật nằm trong các chủ đề dựa trên sự liên kết các hình thức mỹ thuật (<i>kiến thức liên môn</i>).
3. Mục tiêu HS cần đạt dựa theo chuẩn kiến thức, kĩ năng, thái độ của từng bài học độc lập (<i>kiến thức đóng</i>).	3. Mục tiêu HS cần đạt theo mạch của chủ đề, có sự tích hợp với kiến thức, kĩ năng của các môn học khác. Do đó các năng lực hợp tác, sáng tạo, biểu đạt bằng tạo hình và ngôn ngữ được phát triển (<i>kiến thức mở</i>).
4. Phương pháp dạy học: GV hướng dẫn lí thuyết, HS thực hành theo, học thụ động (<i>GV là trung tâm</i>).	4. Phương pháp dạy học mở, dựa vào thực tế, dựa trên sự trải nghiệm để HS tự khám phá kiến thức qua các hoạt động mỹ thuật dưới sự hướng dẫn của GV (<i>HS là trung tâm</i>).
5. GV đánh giá kết quả học tập qua sản phẩm của HS (<i>đánh giá một chiều</i>).	5. Ngoài việc GV đánh giá kết quả hoạt động của HS thì HS còn được tự đánh giá và tham gia đánh giá lẫn nhau trong các hoạt động học tập để thúc đẩy các năng lực: Tự chủ và tự học, Hợp tác và giao tiếp, Giải quyết vấn đề và sáng tạo (<i>GV đánh giá, tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng</i>).

Nội dung SGK *Mỹ thuật 6* gồm 18 bài, được sắp xếp theo 5 chủ đề: *Biểu cảm của sắc màu, Nghệ thuật Tiên sử thế giới và Việt Nam, Lễ hội quê hương, Nghệ thuật Cổ đại thế giới và Việt Nam, Vật liệu hữu ích và Bài tổng kết Các hình thức mỹ thuật*. Mỗi bài học được tiến hành thông qua 5 hoạt động, và ở từng hoạt động, HS sẽ phải thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ học tập nhất định. Cụ thể như sau:

- Hoạt động *Khám phá*: HS có thể bắt đầu bài học bằng cách quan sát thực tế, tranh, ảnh, sản phẩm mỹ thuật hay trải nghiệm thực hành,...
- Hoạt động *Kiến tạo kiến thức - kĩ năng*: HS quan sát, trải nghiệm và tìm hiểu cách thực hiện để rút ra kiến thức, kĩ năng mới.
- Hoạt động *Luyện tập - sáng tạo*: HS vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để thực hành, sáng tạo sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật cá nhân hoặc nhóm.
- Hoạt động *Phân tích - đánh giá*: HS tham gia trưng bày, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.
- Hoạt động *Vận dụng - phát triển*: HS củng cố, vận dụng hoặc kết nối kiến thức mỹ thuật với cuộc sống và với các môn học có liên quan.

Ma trận nội dung của SGK Mĩ thuật 6 được thể hiện cụ thể trong bảng dưới đây:

Tên chương/chủ đề/bài (1)	Tên bài (2)	Nội dung (3)	Yêu cầu cần đạt về chuyên môn (Chỉ số hành vi của từng thành tố năng lực mĩ thuật) (4)	Năng lực mĩ thuật (Các thành tố năng lực mĩ thuật) (5)	Tư liệu/ Ngữ liệu/ Hình ảnh (6)
Chủ đề: BIỂU CẢM CỦA SẮC MÀU	Bài 1: TRANH VẼ THEO GIAI ĐIỆU ÂM NHẠC (Vẽ theo nhạc)	<ul style="list-style-type: none"> – <i>Thực hành:</i> Vẽ tranh theo giai điệu âm nhạc. – <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS, tác phẩm của hoạ sĩ. – <i>Thể loại:</i> Hội hoạ. – <i>Chủ đề:</i> Văn hoá – Xã hội. 	Nhận biết được chất cảm trong tranh.	<ol style="list-style-type: none"> 1. Quan sát và nhận thức Chỉ ra được sự biểu cảm của chấm, nét, màu trong tranh. 2. Sáng tạo và ứng dụng Tạo được bức tranh tương tượng từ giai điệu của âm nhạc. 3. Phân tích và đánh giá Cảm nhận được sự tương tác giữa âm nhạc và hội hoạ. 	Tranh trừu tượng của hoạ sĩ Jackson Pollock.
	Bài 2: TRANH TÍNH VẬT MÀU (Vẽ tranh tĩnh vật màu)	<ul style="list-style-type: none"> – <i>Thực hành:</i> Vẽ tranh với 3 vật mẫu. – <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS và tác phẩm của hoạ sĩ. – <i>Thể loại:</i> Hội hoạ. – <i>Chủ đề:</i> Văn hoá – Xã hội. 	Nhận biết được chấm, nét, hình, màu, chất cảm trong tranh vẽ.	<ol style="list-style-type: none"> 1. Quan sát và nhận thức Nêu được biểu cảm của hoà sắc trong tranh tĩnh vật. 2. Sáng tạo và ứng dụng Vẽ được bức tranh tĩnh vật màu có ba vật mẫu trở lên. 3. Phân tích và đánh giá <ul style="list-style-type: none"> – Phân tích được nét đẹp về bố cục, tỉ lệ, màu sắc trong tranh. – Cảm nhận được vẻ đẹp của hoa trái trong đời sống và tác phẩm mĩ thuật. 	Tác phẩm của hoạ sĩ.
	Bài 3: TRANH IN HOA, LÁ	<ul style="list-style-type: none"> – <i>Thực hành:</i> Tranh in. – <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS, tranh in của hoạ sĩ. – <i>Thể loại:</i> Đồ hoạ tranh in. – <i>Chủ đề:</i> Văn hoá – Xã hội. 	Chỉ ra được nhịp điệu của nét, hình, màu trong sản phẩm mĩ thuật.	<ol style="list-style-type: none"> 1. Quan sát và nhận thức Chỉ ra được một số kĩ thuật in từ các vật liệu khác nhau. 2. Sáng tạo và ứng dụng Tạo được bức tranh in hoa, lá. 3. Phân tích và đánh giá Nhận biết được biểu cảm và nét đẹp tạo hình của hoa, lá trong sản phẩm in. Biết được cách vận dụng kĩ thuật in trong học tập và sáng tạo mĩ thuật. 	<ul style="list-style-type: none"> – Tranh minh hoạ theo bài. – Tranh in của hoạ sĩ.

Tên chương/chủ đề/bài (1)	Tên bài (2)	Nội dung (3)	Yêu cầu cần đạt về chuyên môn (Chỉ số hành vi của từng thành tố năng lực kĩ thuật) (4)	Năng lực kĩ thuật (Các thành tố năng lực kĩ thuật) (5)	Tư liệu/ Ngữ liệu/ Hình ảnh (6)
	Bài 4: THIỆP CHÚC MỪNG	<ul style="list-style-type: none"> – <i>Thực hành:</i> Làm thiệp chúc mừng. – <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS và thiệp chúc mừng. – <i>Thể loại:</i> Thiết kế đồ hoạ. – <i>Chủ đề:</i> Văn hoá – Xã hội. 	Nhận biết được nhịp điệu, tỉ lệ, cân bằng của chữ, hình, màu trong sản phẩm kĩ thuật.	<ol style="list-style-type: none"> 1. Quan sát và nhận thức Chỉ ra được cách kết hợp chữ, hình để tạo sản phẩm thiệp chúc mừng. 2. Sáng tạo và ứng dụng Tạo được thiệp chúc mừng với hình có sẵn. 3. Phân tích và đánh giá Phân tích được vai trò của chữ, hình, màu và sự hài hoà trên thiệp. Nhận biết được giá trị văn hoá tinh thần của thiệp chúc mừng trong cuộc sống. 	<ul style="list-style-type: none"> – Sản phẩm của bài học trước. – Một số thiệp chúc mừng.
Chủ đề: NGHỆ THUẬT TIỀN SỬ THẾ GIỚI VÀ VIỆT NAM	Bài 1: NHỮNG HÌNH VẼ TRONG HANG ĐỘNG	<ul style="list-style-type: none"> – <i>Thực hành:</i> Vẽ mô phỏng. – <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS. – <i>Thể loại:</i> Lịch sử kĩ thuật, hội hoạ. – <i>Chủ đề:</i> Văn hoá – Xã hội. 	Nhận biết được nét, hình, màu và cách vẽ mô phỏng.	<ol style="list-style-type: none"> 1. Quan sát và nhận thức Nêu được cách mô phỏng hình vẽ theo mẫu. 2. Sáng tạo và ứng dụng Mô phỏng được hình vẽ của người tiền sử theo cảm nhận. 3. Phân tích và đánh giá Cảm nhận được vẻ đẹp và giá trị của kĩ thuật thời Tiền sử. Có ý thức trân trọng, bảo tồn và phát triển văn hoá nghệ thuật của người xưa. 	Ảnh hình vẽ trong hang động trên thế giới và ở Việt Nam.

Tên chương/chủ đề/bài (1)	Tên bài (2)	Nội dung (3)	Yêu cầu cần đạt về chuyên môn (Chỉ số hành vi của từng thành tố năng lực mĩ thuật) (4)	Năng lực mĩ thuật (Các thành tố năng lực mĩ thuật) (5)	Tư liệu/ Ngữ liệu/ Hình ảnh (6)
	Bài 2: THỜI TRANG VỚI HÌNH VẼ THỜI TIỀN SỬ	<ul style="list-style-type: none"> – <i>Thực hành:</i> Dùng hình vẽ thời Tiên sử trang trí cho các sản phẩm thời trang. – <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS. – <i>Thể loại:</i> Lịch sử mĩ thuật, thiết kế đồ hoạ. – <i>Chủ đề:</i> Văn hoá – Xã hội. 	Nhận biết được tỉ lệ, hài hoà, cân bằng và cách phát huy giá trị của di sản mĩ thuật.	<ol style="list-style-type: none"> 1. Quan sát và nhận thức Chỉ ra được cách xử lí hài hoà về tỉ lệ của hình, màu trên sản phẩm thời trang. 2. Sáng tạo và ứng dụng Tạo được sản phẩm thời trang có hình vẽ trang trí thời Tiên sử. 3. Phân tích và đánh giá Phân tích được giá trị thẩm mĩ và tính cân bằng của hình trang trí trên sản phẩm thời trang. Nhận biết được hình thức ứng dụng nghệ thuật thời Tiên sử vào cuộc sống. 	<ul style="list-style-type: none"> – Ảnh sản phẩm thời trang. – Ảnh hình vẽ trên hang động thế giới và Việt Nam.
	Bài 3: TÚI GIẤY ĐỰNG QUÀ TẶNG (Thiết kế công nghiệp)	<ul style="list-style-type: none"> – <i>Thực hành:</i> Tạo dáng và thiết kế túi đựng quà. – <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS. – <i>Thể loại:</i> Thiết kế công nghiệp. – <i>Chủ đề:</i> Văn hoá – Xã hội. 	Nhận biết được tỉ lệ, cân bằng, đối lập và hình thức thiết kế công nghiệp đơn giản.	<ol style="list-style-type: none"> 1. Quan sát và nhận thức Chỉ ra được cách thiết kế tạo dáng và trang trí một chiếc túi đựng quà đơn giản. 2. Sáng tạo và ứng dụng Thiết kế được chiếc túi đựng quà bằng giấy bìa có trang trí hoạ tiết thời Tiên sử. 3. Phân tích và đánh giá Nhận biết được quy trình thiết kế tạo dáng và trang trí một sản phẩm phục vụ đời sống. 	Ảnh các sản phẩm thiết kế công nghiệp.
Chủ đề: LỄ HỘI QUÊ HƯƠNG	Bài 1: NHÂN VẬT 3D TỪ DÂY THÉP (Tạo nhân vật 3D bằng dây thép và giấy bồi)	<ul style="list-style-type: none"> – <i>Thực hành:</i> Tạo dáng người 3D. – <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS, của nghệ nhân. – <i>Thể loại:</i> Điêu khắc. – <i>Chủ đề:</i> Văn hoá – Xã hội. 	Nhận biết được tỉ lệ, cân bằng, tương phản trong sản phẩm mĩ thuật 3D.	<ol style="list-style-type: none"> 1. Quan sát và nhận thức Chỉ ra được kĩ thuật kết hợp dây thép và giấy để tạo hình nhân vật 3D. 2. Sáng tạo và ứng dụng Tạo được hình dáng của nhân vật 3D bằng dây thép và giấy. 3. Phân tích và đánh giá Bước đầu nhận biết được tỉ lệ, sự cân đối của hình khối trong sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật. 	Sản phẩm minh hoạ theo bài.

Tên chương/chủ đề/bài (1)	Tên bài (2)	Nội dung (3)	Yêu cầu cần đạt về chuyên môn (Chỉ số hành vi của từng thành tố năng lực mỹ thuật) (4)	Năng lực mỹ thuật (Các thành tố năng lực mỹ thuật) (5)	Tư liệu/ Ngữ liệu/ Hình ảnh (6)
	<p>Bài 2:</p> <p>TRANG PHỤC TRONG LỄ HỘI</p> <p>(Tạo trang phục thể hiện đặc điểm nhân vật)</p>	<p>– <i>Thực hành:</i> Tạo trang phục cho các nhân vật 3D.</p> <p>– <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS, của nghệ nhân.</p> <p>– <i>Thể loại:</i> Thời trang.</p> <p>– <i>Chủ đề:</i> Văn hoá dân gian.</p>	<p>Nhận biết được hình khối, tỉ lệ, hài hoà trong sản phẩm mỹ thuật.</p>	<p>1. Quan sát và nhận thức Chỉ ra được cách lựa chọn vật liệu và thiết kế trang phục cho nhân vật 3D.</p> <p>2. Sáng tạo và ứng dụng Thiết kế được trang phục thể hiện đặc điểm của nhân vật theo ý tưởng.</p> <p>3. Phân tích và đánh giá Phân tích được sự hài hoà, cân đối của hình dáng, màu sắc trên trang phục của nhân vật và nhận biết được nét đặc trưng văn hoá truyền thống trong các lễ hội.</p>	<p>Sản phẩm minh hoạ theo bài.</p>
	<p>Bài 3:</p> <p>HOẠT CẢNH NGÀY HỘI</p> <p>(Tạo hoạt cảnh lễ hội bằng các nhân vật từ dây thép)</p>	<p>– <i>Thực hành:</i> Sắp đặt hoạt cảnh từ những nhân vật của bài học trước.</p> <p>– <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS.</p> <p>– <i>Thể loại:</i> Điêu khắc.</p> <p>– <i>Chủ đề:</i> Văn hoá – Xã hội.</p>	<p>Nhận biết hình khối, nhịp điệu, không gian trong sản phẩm mỹ thuật.</p>	<p>1. Quan sát và nhận thức Chỉ ra được cách sắp đặt nhân vật, hình khối tạo nhịp điệu, không gian trong sản phẩm mỹ thuật.</p> <p>2. Sáng tạo và ứng dụng Tạo được mô hình hoạt cảnh ngày hội.</p> <p>3. Phân tích và đánh giá Phân tích được hình khối, không gian, nhịp điệu và sự hài hoà trong sản phẩm mỹ thuật. Có ý thức giữ gìn, phát huy nét đẹp bản sắc văn hoá dân tộc.</p>	<p>Sản phẩm minh hoạ theo bài.</p>

Tên chương/chủ đề/bài (1)	Tên bài (2)	Nội dung (3)	Yêu cầu cần đạt về chuyên môn (Chỉ số hành vi của từng thành tố năng lực mĩ thuật) (4)	Năng lực mĩ thuật (Các thành tố năng lực mĩ thuật) (5)	Tư liệu/ Ngƣ liệu/ Hình ảnh (6)
	Bài 4: HỘI XUÂN QUÊ HƯƠNG (Vẽ theo tranh dân gian)	<ul style="list-style-type: none"> – <i>Thực hành:</i> Vẽ theo hình thức của tranh dân gian Việt Nam. – <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS. – <i>Thể loại:</i> Hội hoạ. – <i>Chủ đề:</i> Văn hoá – Xã hội. 	Nhận biết được nét, hình, màu, không gian và hình thức tranh với nhiều điểm nhìn .	<ol style="list-style-type: none"> 1. Quan sát và nhận thức Chỉ ra được cách bố cục hình, màu tạo không gian, nhịp điệu trong tranh. 2. Sáng tạo và ứng dụng Vẽ được bức tranh theo đề tài lễ hội quê hương. 3. Phân tích và đánh giá – Phân tích được nhịp điệu của nét, hình, màu và không gian trong sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật. – Nhận biết được cách diễn tả không gian, vẽ đẹp trong tranh dân gian Việt Nam và biết ứng dụng trong học tập, sáng tạo. 	Tranh, ảnh minh hoạ theo bài.
Chủ đề: NGHỆ THUẬT CỔ ĐẠI THẾ GIỚI VÀ VIỆT NAM	Bài 1: AI CẬP CỔ ĐẠI TRONG MẮT EM (Vẽ tranh)	<ul style="list-style-type: none"> – <i>Thực hành:</i> Vẽ tranh theo ảnh gợi ý. – <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS. – <i>Thể loại:</i> Lịch sử mĩ thuật, hội hoạ. – <i>Chủ đề:</i> Văn hoá – Xã hội. 	Nhận biết được hình, màu, tỉ lệ, không gian và cách vẽ tranh với một điểm nhìn .	<ol style="list-style-type: none"> 1. Quan sát và nhận thức Chỉ ra được nét đặc trưng của nghệ thuật Cổ đại và cách vẽ tranh qua ảnh. 2. Sáng tạo và ứng dụng Vẽ được bức tranh có hình ảnh nghệ thuật Cổ đại Ai Cập. 3. Phân tích và đánh giá Phân tích được nét độc đáo, giá trị của nghệ thuật Cổ đại thế giới và nhận biết được một số công trình, tác phẩm tiêu biểu của thời kì này. 	Ảnh các công trình kiến trúc thời cổ đại Việt Nam và thế giới
	Bài 2: HOẠ TIẾT TRẮNG ĐỒNG (In bằng khay xốp)	<ul style="list-style-type: none"> – <i>Thực hành:</i> In. – <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS. – <i>Thể loại:</i> Lịch sử mĩ thuật, đồ hoạ tranh in. – <i>Chủ đề:</i> Văn hoá – Xã hội. 	Nhận biết được nét, hình, lặp lại, chuyển động và kĩ thuật làm tranh in.	<ol style="list-style-type: none"> 1. Quan sát và nhận thức Chỉ ra được cách tạo hình bằng kĩ thuật in. 2. Sáng tạo và ứng dụng Mô phỏng được hoạ tiết trống đồng bằng kĩ thuật in. 3. Phân tích và đánh giá Phân tích được vẻ đẹp của hoạ tiết trống đồng qua hình in. Có ý thức trân trọng, giữ gìn, phát triển di sản nghệ thuật dân tộc. 	<ul style="list-style-type: none"> – Hình ảnh trống đồng. – Hình minh hoạ theo bài.

Tên chương/chủ đề/bài (1)	Tên bài (2)	Nội dung (3)	Yêu cầu cần đạt về chuyên môn (Chỉ số hành vi của từng thành tố năng lực kĩ thuật) (4)	Năng lực kĩ thuật (Các thành tố năng lực kĩ thuật) (5)	Tư liệu/ Ngữ liệu/ Hình ảnh (6)
	Bài 3: THẨM TRANG TRÍ VỚI HOẠ TIẾT TRỐNG ĐỒNG	<p>– <i>Thực hành:</i> Vẽ trang trí theo nguyên lí cân bằng và đối xứng với hoạ tiết Đồng Sơn.</p> <p>– <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS.</p> <p>– <i>Thể loại:</i> Lịch sử kĩ thuật, đồ hoạ.</p> <p>– <i>Chủ đề:</i> Văn hoá – Xã hội.</p>	Nhận biết được nhịp điệu, lặp lại, cân bằng và cách phát triển di sản văn hoá dân tộc.	<ol style="list-style-type: none"> Quan sát và nhận thức Chỉ ra được cách vận dụng nguyên lí lặp lại, cân bằng và nhịp điệu trong trang trí thảm hình vuông. Sáng tạo và ứng dụng Trang trí được thảm hình vuông với hoạ tiết trống đồng. Phân tích và đánh giá Phân tích được nhịp điệu và sự cân bằng trong bài vẽ. Có ý thức giữ gìn nét đẹp di sản nghệ thuật của dân tộc. 	<p>– Hình hoạ tiết trống đồng.</p> <p>– Hình thảm minh hoạ theo bài.</p>
Chủ đề: VẬT LIỆU HỮU ÍCH	Bài 1: SẢN PHẨM TỪ VẬT LIỆU ĐÃ QUA SỬ DỤNG	<p>– <i>Thực hành:</i> Tạo hình và vẽ trang trí từ đồ vật đã qua sử dụng.</p> <p>– <i>Thảo luận:</i> Tác phẩm và sản phẩm của HS.</p> <p>– <i>Thể loại:</i> Điêu khắc, thiết kế đồ hoạ.</p> <p>– <i>Chủ đề:</i> Văn hoá – Xã hội.</p>	Nhận biết được khối hình, chấm, nét, màu, tỉ lệ, hài hoà trong sản phẩm kĩ thuật.	<ol style="list-style-type: none"> Quan sát và nhận thức Nêu được một số cách thức tạo hình và trang trí sản phẩm từ vật liệu đã qua sử dụng. Sáng tạo và ứng dụng Tạo hình và trang trí được sản phẩm ứng dụng từ vật liệu đã qua sử dụng. Phân tích và đánh giá Nhận ra được ý nghĩa của việc tận dụng vật liệu đã qua sử dụng trong học tập và trong cuộc sống. 	Tranh, ảnh minh hoạ theo bài.

Tên chương/chủ đề/bài (1)	Tên bài (2)	Nội dung (3)	Yêu cầu cần đạt về chuyên môn (Chỉ số hành vi của từng thành tố năng lực mĩ thuật) (4)	Năng lực mĩ thuật (Các thành tố năng lực mĩ thuật) (5)	Tư liệu/ Ngữ liệu/ Hình ảnh (6)
	<p>Bài 2: MÔ HÌNH NGÔI NHÀ 3D</p> <p>(Tạo mô hình ngôi nhà bằng vật liệu đã qua sử dụng)</p>	<p>– <i>Thực hành:</i> Tạo ngôi nhà từ các khối hình cơ bản.</p> <p>– <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS.</p> <p>– <i>Thể loại:</i> Điêu khắc.</p> <p>– <i>Chủ đề:</i> Văn hoá – Xã hội.</p>	<p>Nhận biết được các khối hình cơ bản và giá trị của vật liệu đã qua sử dụng.</p>	<p>1. Quan sát và nhận thức Nêu được cách kết hợp các hình, khối của vật liệu đã qua sử dụng để tạo mô hình ngôi nhà.</p> <p>2. Sáng tạo và ứng dụng Tạo được mô hình ngôi nhà 3D từ các vật liệu đã qua sử dụng.</p> <p>3. Phân tích và đánh giá Phân tích được tỉ lệ, sự hài hoà về hình khối, màu sắc, vật liệu của mô hình ngôi nhà. Nhận biết được giá trị của đồ vật đã qua sử dụng; có ý thức bảo vệ môi trường.</p>	<p>– Tranh, ảnh minh hoạ theo bài.</p> <p>– Ảnh nhà các vùng miền.</p> <p>– Vật liệu đã qua sử dụng.</p>
	<p>Bài 3: KHU NHÀ TƯƠNG LAI (3D)</p> <p>(Làm việc nhóm)</p>	<p>– <i>Thực hành:</i> Vẽ nét màu.</p> <p>– <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS.</p> <p>– <i>Thể loại:</i> Điêu khắc.</p> <p>– <i>Chủ đề:</i> Văn hoá – Xã hội.</p>	<p>Nhận biết được hình, khối, nhịp điệu, cân bằng, đối lập, cân bằng, không gian trong sản phẩm mĩ thuật.</p>	<p>1. Quan sát và nhận thức Chỉ ra được sự kết hợp hài hoà của các hình khối, đường nét, màu sắc của các mô hình nhà để tạo mô hình khu nhà.</p> <p>2. Sáng tạo và ứng dụng Tạo được mô hình khu nhà và cảnh vật mong muốn trong tương lai.</p> <p>3. Phân tích và đánh giá Phân tích được nhịp điệu, sự hài hoà của hình khối, đường nét, màu sắc, không gian trong mô hình khu nhà. Có ý thức giữ gìn vệ sinh và xây dựng môi trường sống xanh, sạch, đẹp.</p>	<p>Tranh, ảnh minh hoạ theo bài.</p>

Tên chương/chủ đề/bài (1)	Tên bài (2)	Nội dung (3)	Yêu cầu cần đạt về chuyên môn (Chỉ số hành vi của từng thành tố năng lực mỹ thuật) (4)	Năng lực mỹ thuật (Các thành tố năng lực mỹ thuật) (5)	Tư liệu/ Ngữ liệu/ Hình ảnh (6)
TỔNG KẾT MỸ THUẬT 6	CÁC HÌNH THỨC MỸ THUẬT	<p>– <i>Thực hành:</i> Làm việc nhóm (cùng bạn làm sơ đồ tư duy hệ thống các chủ đề, bài học trong SGK <i>Mỹ thuật 6</i>)</p> <p>– <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS.</p>		<p>1. Quan sát và nhận thức Chỉ ra được những bài học thuộc các thể loại: Mỹ thuật tạo hình, Mỹ thuật ứng dụng, tích hợp Lí luận và lịch sử mỹ thuật.</p> <p>2. Sáng tạo và ứng dụng Lập được sơ đồ (hoặc bảng thống kê) các bài học thuộc các thể loại trên.</p> <p>3. Phân tích và đánh giá Tự đánh giá được quá trình và kết quả học tập môn Mỹ thuật của bản thân.</p>	

2.2.2. Một số chủ đề/bài học đặc trưng trong môn Mỹ thuật lớp 6

Những chủ đề được định hướng trong Chương trình Mỹ thuật lớp 6 là sự khác biệt rõ nhất của SGK Mỹ thuật mới so với SGK Mỹ thuật hiện hành.

Sau đây là một số bài học đặc trưng trong SGK *Mỹ thuật 6*:

Bài: TRANH IN HOA, LÁ

MỤC TIÊU BÀI HỌC

- Chỉ ra được một số kĩ thuật in từ các vật liệu khác nhau.
- Tạo được bức tranh in hoa, lá.
- Nhận biết được biểu cảm và vẻ đẹp tạo hình của hoa, lá trong sản phẩm in. Biết được cách vận dụng kĩ thuật in trong học tập và sáng tạo mỹ thuật.
- Có kĩ năng, kĩ thuật in trong sáng tạo sản phẩm mỹ thuật.

Dạng bài học này được bắt đầu bằng hoạt động Khám phá, tạo cơ hội cho HS quan sát, tìm hiểu hình thức tạo sản phẩm mĩ thuật và những yếu tố mĩ thuật được thể hiện trong sản phẩm (*sáng tạo qua tưởng tượng*); chú trọng khuyến khích và tạo cơ hội cho HS phát triển kĩ năng vận động tinh và trí thông minh về không gian hình ảnh trong việc sử dụng, kết hợp các chấm, nét bằng kĩ thuật in để tạo sản phẩm mĩ thuật.

Bài 3 TRANH IN HOA, LÁ

Hiểu biết cần đạt

- Chỉ ra được một số kĩ thuật in từ các vật liệu khác nhau.
- Tạo được bức tranh in hoa, lá.
- Nhận biết được biểu cảm và nét đẹp tạo hình của hoa, lá trong sản phẩm in. Biết được cách vận dụng kĩ thuật in trong học tập và sáng tạo mĩ thuật.

CHUẨN BỊ

- Đồ vật có phần bề mặt nhẵn phẳng, sần bông...
- Rau, củ, quả, lá cây, hoa, giấy có thể dùng để tạo khuôn in.
- Màu nước, màu acrylic, màu gouache, giấy vẽ.

1 Khám phá tranh hoa, lá

Quan sát tranh và cho biết:

- Nét, hình, màu trong bức tranh được thể hiện như thế nào?
- Bức tranh được tạo ra bằng cách nào?

Mình họa:
1. Ngọc Mai
2. Tuấn Cường

2 Cách tạo bức tranh bằng hình thức in

Quan sát và chỉ ra cách tạo bức tranh bằng hình thức in.

1. Lựa chọn hoặc tạo những vật liệu có bề mặt nổi làm khuôn in.
2. Bôi màu vào khuôn và in hình lên giấy để tạo bức tranh.
3. In thêm hình, màu tạo sự hài hòa và nhịp điệu cho bức tranh.
4. Hoàn thiện bức tranh.

Hình in có thể tạo được những bức tranh ấn tượng và sinh động.

3 Tạo bức tranh in hoa, lá

Chọn khuôn in bằng vật sẵn có hoặc tự tạo.

- Thực hiện in tranh hoa, lá theo ý thích.

Mình họa:
1. Minh Hiền (Hà Nội), Dùng sơn, màu gouache.
2. Thanh Ngọc (Thành phố Hồ Chí Minh), Khôn cây rơm, màu gouache.
3. Nhân Phúc (Hà Tĩnh), Khôn xương, màu gouache.
4. Phương Phương (Hà Nội), Hoa lá màu thực phẩm, màu gouache.

Lưu ý

Có thể tạo khuôn in bằng những vật liệu như hoa, lá, rau, củ, quả, bia các tông, nắp hộp, tẩy, tấm bông...

4 Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

Nêu cảm nhận và phân tích:

- Bức tranh in hoa, lá em yêu thích.
- Biểu cảm của nét, hình, màu trong tranh.
- Kĩ thuật in và chất lượng hình in.
- Cách điều chỉnh để hoàn thiện và nâng cao tính thẩm mĩ cho bức tranh.

5 Tìm hiểu nghệ thuật tranh in trong đời sống

Quan sát và chỉ ra hình ảnh trong tranh, màu sắc, đường nét và cách tạo bức tranh.

Tranh in thuộc lĩnh vực đồ họa tạo hình, được thể hiện bằng cách gắn tiếp đưa chấm, nét, hình, màu từ một khuôn in lên mặt giấy, vải... để thể hiện ý tưởng của họa sĩ.

Kĩ thuật và hình in có thể ứng dụng trên nhiều loại sản phẩm phục vụ đời sống như vải, giấy gói hàng, giấy dán tường, áo, váy, mũ, balô, giày...

1. Phạm Thị Nguyệt Nga, Dùng bút chì 7/8, 1/85, in bằng gỗ màu, 35cm x 45cm.
2. Đường Ngọc Cảnh, Báo Sĩ Po, 192, in thực phẩm màu, 60cm x 60cm.

Kĩ thuật in đồ họa được sử dụng khá phổ biến trong đời sống; có thể tạo ra tác phẩm mĩ thuật, nâng cao giá trị sử dụng và tính thẩm mĩ cho sản phẩm.

Bài: TÚI GIẤY Đựng QUÀ TẶNG

MỤC TIÊU BÀI HỌC

- Chỉ ra được cách thiết kế tạo dáng và trang trí một chiếc túi đựng quà đơn giản.
- Thiết kế được chiếc túi đựng quà bằng giấy, bì có trang trí họa tiết thời Tiên sử.
- Nhận biết được quy trình thiết kế tạo dáng và trang trí một sản phẩm phục vụ đời sống.
- Xác định được tỉ lệ các bộ phận khi thiết kế, kết hợp hài hoà hình và màu trong trang trí sản phẩm mỹ thuật.

Dạng bài học này gọi cho HS nhớ lại những sản phẩm đã quan sát và được ứng dụng trong thực tế để trải nghiệm cách thiết kế, tạo dáng sản phẩm mỹ thuật ứng dụng (*sáng tạo qua trí nhớ*). HS phát triển được kĩ năng, kĩ thuật thể hiện, lựa chọn màu sắc, họa tiết và cách kết hợp nét, hình, màu hài hoà để tạo sản phẩm mỹ thuật.

Bài 3 TÚI GIẤY Đựng QUÀ TẶNG

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Chỉ ra được cách thiết kế tạo dáng và trang trí một chiếc túi đựng quà đơn giản.

- Thiết kế được chiếc túi đựng quà bằng giấy bì có trang trí họa tiết thời Tiên sử.
- Nhận biết được quy trình thiết kế tạo dáng và trang trí một sản phẩm phục vụ đời sống.

CHUẨN BỊ

Giấy büt, hồ hồ dán màu vẽ, hình vẽ, họa tiết của nghệ thuật thời Tiên sử Việt Nam và thế giới.

1 Khám phá các hình thức túi giấy

Quan sát một số hình thức túi giấy và cho biết:

- Túi giấy có công dụng gì trong đời sống?
- Túi giấy thường có các bộ phận nào?
- Kiểu dáng và hình trang trí trên túi giấy như thế nào?

Ảnh 1, 2, 3, 5, 6: Shutterstock.com
Ảnh 4: 6.Nguyễn Anh Tuấn

2 Cách thiết kế tạo dáng túi đựng bằng giấy

Quan sát hình và nêu cách thiết kế mẫu túi giấy.

1. Xây dựng ý tưởng.

2. Phác thảo, xác định kiểu dáng, kích thước túi.

3. Triển khai bản vẽ kĩ thuật (đơn vị: đơn vị, đơn vị mm).

4. Cắt, gấp, dán hoàn thiện sản phẩm.

Thiết kế tạo dáng túi giấy là dạng thức đơn giản của thiết kế công nghiệp, được thực hiện thông qua bản vẽ kĩ thuật có tỉ lệ hợp lí giữa các bộ phận của sản phẩm.

3 Thiết kế tạo dáng và trang trí túi giấy với hình vẽ thời Tiên sử

- Xác định công năng sử dụng của túi và lựa chọn vật liệu phù hợp.
- Thực hiện theo cách hướng dẫn.
- Xác định vị trí, tỉ lệ và trang trí hình trên bản vẽ.
- Cắt hình theo bản vẽ, dán và hoàn thiện sản phẩm mẫu.



1



2



3

Lưu ý!

- Thiết kế tạo dáng túi giấy cần phù hợp với công dụng của sản phẩm.
- Nên sử dụng họa tiết thời Tiên sử để trang trí túi giấy.

Sản phẩm của học sinh:

1. Ngọc Trang (Thành phố Hồ Chí Minh), Túi trang trí, tổng hợp.
2. Châu Anh (Thành phố Hồ Chí Minh), Túi trang trí, tổng hợp.
3. Thuý Dương (Hà Nội), Túi trang trí, tổng hợp.

30

4 Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

- Nêu cảm nhận và phân tích:
 - Sản phẩm em yêu thích.
 - Hình dáng, màu sắc, tỉ lệ và tính cân bằng của sản phẩm.
 - Cách tạo dáng và sắp xếp họa tiết trang trí.
 - Công năng của sản phẩm.
 - Cách điều chỉnh để sản phẩm đẹp và hữu dụng hơn.

5 Tìm hiểu quy trình thiết kế mẫu một sản phẩm công nghiệp

Quan sát, thảo luận để nhận biết quy trình thiết kế mẫu một sản phẩm công nghiệp.



Thiết kế tạo dáng (thiết kế sản phẩm công nghiệp) là một lĩnh vực thuộc kĩ thuật ứng dụng, kết hợp nghệ thuật và khoa học công nghệ nhằm tạo ra sản phẩm có tính thẩm mỹ và tiện ích trong cuộc sống.

31

Bài: NHÂN VẬT 3D TỪ DÂY THÉP

MỤC TIÊU BÀI HỌC

- Chỉ ra được kĩ thuật kết hợp dây thép và giấy để tạo hình nhân vật 3D.
- Tạo được hình dáng của nhân vật 3D bằng dây thép và giấy.
- Bước đầu nhận biết được tỉ lệ, sự cân đối của hình khối trong sản phẩm, tác phẩm kĩ thuật.
- Chỉ ra được hình, khối, tỉ lệ các bộ phận của nhân vật,... trong sản phẩm kĩ thuật.

Dạng bài học này tạo cơ hội cho HS phát triển khả năng quan sát, so sánh, trải nghiệm thực hành để khám phá nội dung bài học; biết cách sử dụng vật liệu dây thép và giấy để tạo dáng nhân vật 3D hoặc sản phẩm kĩ thuật (*sáng tạo qua quan sát*). Đây cũng là dạng bài tích hợp Mĩ thuật tạo hình với Lí luận và lịch sử kĩ thuật để HS tìm hiểu cách tạo hình nhân vật trong tác phẩm điêu khắc 3D cũng như tiếp cận với phong cách tạo hình khác biệt của tác giả tiêu biểu về điêu khắc trên thế giới.

CHỦ ĐỀ

Lễ hội quê hương

Bài 1 NHÂN VẬT 3D TỪ DÂY THÉP

TRỌNG CẢNH

- Chỉ ra được kĩ thuật kết hợp dây thép và giấy để tạo hình nhân vật 3D.
- Tạo được hình dáng của nhân vật 3D bằng dây thép và giấy.
- Được đầu nhận biết được tỉ lệ, sự cân đối của hình khối trong sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật.

CHUẨN BỊ

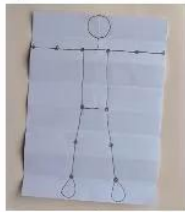
Dây thép nhỏ, giấy đã qua sử dụng, hồ dán, băng dính giấy, bút chì, kim điện,...

1 Gấp giấy và vẽ hình người đơn giản

- Gấp 1/2 tờ giấy A4 thành 8 phần.
- Vẽ hình đầu và thân người theo gợi ý dưới đây.



1



2

Lưu ý!

Nên đánh dấu vào các điểm tương ứng với khớp vai, khuỷu tay, cổ tay, hông, đầu gối, cổ chân trên hình vẽ.

2 Cách tạo nhân vật 3D từ dây thép

Quan sát hình và chỉ ra cách tạo nhân vật 3D từ dây thép.



Lưu ý!

Nên quấn thêm dây thép cho phần khớp nối của nhân vật.

1. Cắt một đoạn dây thép dài khoảng 1,5m để làm khung xương cho nhân vật theo hình vẽ ở hoạt động 1.
2. Tạo hình đầu, cổ nhân vật từ khoảng giữa dây thép.
3. Tô cổ tạo vai, tay, thân, hông, chân và các khớp bằng cách xoắn dây thép tương ứng với các vị trí đánh dấu trên hình vẽ. Đoạn dây còn lại cuộn tạo khối cho phần thân.
4. Tạo hình khố cho nhân vật bằng cách quấn giấy.

Kết hợp dây thép và giấy có thể tạo được nhân vật 3D điển tả được các hoạt động của nhân vật.

3 Tạo nhân vật 3D yêu thích

- Lựa chọn dây thép nhỏ có độ dẻo, dễ uốn, vụn.
- Tạo hình khối nhân vật theo ý thích.



1



2



3

- Sản phẩm của học sinh:
1. Hò Lê Đản Nào, Tập thể dục, dây thép và giấy.
 2. Giu Bào Thờ Nào, Đánh cầu lông, dây thép và giấy.
 3. Oanh Trùng Minh, Quên thờ Nào, Kéo co và chèn cầu lông, dây thép và giấy.

Lưu ý!

Hình dáng của nhân vật phụ thuộc vào lượng giấy quấn vào khung nhân vật.

4 Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

- Nêu cảm nhận và phân tích:
- Nhân vật em yêu thích.
- Hình khối, tỉ lệ giữa các bộ phận cơ thể của nhân vật.
- Cách điều chỉnh để hình khối nhân vật hoàn thiện hơn.

5 Tìm hiểu tác phẩm điêu khắc

- Quan sát một số tác phẩm của nhà điêu khắc Alberto Giacometti và cho biết:
- Điểm đặc trưng trong cách tạo hình nhân vật của tác giả là gì?
- Nét biểu cảm được thể hiện qua các bức tượng như thế nào?



1



2



3

Các tác phẩm của Alberto Giacometti:

1. Người đàn ông chỉ tay, 1947, đồng, 179cm x 55cm x 42cm.
2. Người đàn ông đi bộ, 1961, đồng, 86cm x 14cm x 22cm.
3. Người đàn ông sống và chết nó thành kết cục, 1940, đồng, 83cm x 26cm x 95,5cm.

Alberto Giacometti (1901 - 1966), nhà điêu khắc, họa sĩ người Thụy Sĩ, nổi tiếng với các tác phẩm điêu khắc có hình thể người và khuôn mặt bị vuốt kéo dài, bề mặt tác phẩm thường gỗ gòn, xử lý tạo nét biểu cảm hết sức độc đáo.

Tùy nội dung bài học, tùy điều kiện thực tế và năng lực của HS để GV tổ chức hoạt động Khám phá bài học bằng quan sát, bằng trí nhớ, trí tưởng tượng hay bằng trải nghiệm thực hành. Dù quy trình bài học được bắt đầu bằng hình thức sáng tạo nào thì trong suốt quá trình hoạt động, việc sáng tạo qua tưởng tượng, qua trí nhớ và qua quan sát đều có mối quan hệ chặt chẽ và hỗ trợ, thúc đẩy lẫn nhau.